

Số: **02/2014/QĐ-UBND**

An Giang, ngày 03 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Về việc ban hành giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước do địa phương quản lý;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2013/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐND về việc quy định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước trên địa bàn tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này, Danh mục điều chỉnh giá 09 dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước do địa phương quản lý cho phù hợp với thực tế (đính kèm phụ lục 01)

Điều 2. Giao Sở Y tế phối hợp với Sở Tài chính, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh thực hiện việc niêm yết giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, tổ chức thu và sử dụng theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ mức thu đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Bảo hiểm xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế, Bộ Tài chính (b/c);
- Website Chính phủ, Cục Kiểm tra VB (Bộ Tư pháp);
- TT. TU, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Website Văn phòng;
- Phòng TH, VHXXH, Công báo - Tin học;
- Lưu: HCTC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Việt Hiệp

PHỤ LỤC

Điều chỉnh giá 09 dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước do địa phương quản lý

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

ĐVT: đồng

STT	TÊN DỊCH VỤ KỸ THUẬT	Mức giá		
		BV hạng II	BV hạng III, IV, chưa phân hạng, phòng khám đa khoa	Trạm Y tế tuyến xã
1	Sinh thiết gan bằng kim sinh thiết dưới hướng dẫn của siêu âm	628.000	550.000	
2	Sinh thiết vú bằng kim sinh thiết dưới hướng dẫn của siêu âm	565.200	495.000	
3	Sinh thiết áp-xe bằng kim sinh thiết dưới hướng dẫn của siêu âm	565.200	495.000	
4	Sinh thiết các tổn thương khác bằng kim sinh thiết dưới hướng dẫn của siêu âm	565.200	495.000	
5	Thẩm tách siêu lọc máu (HDF online)	1.200.000		
6	Cắt chỉ			27.000
7	Thay băng vết thương chiều dài dưới 15 cm			36.000
8	Thay băng vết thương chiều dài từ 15 cm đến 30 cm			48.000
9	Thay băng vết thương chiều dài từ 30 cm đến dưới 50 cm			63.000